

Nghệ An, ngày 23 tháng 07 năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2025 - ĐỢT CHÍNH THỨC

(Kèm theo Quyết định số: 404 /QĐ-CĐVHNT ngày 23 tháng 07 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An)

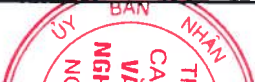
Ngành/Nghề: Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (hệ 6 năm)

Đợt TS: 2025 - đợt 1 (hệ 6 năm)

Trình độ: Trung cấp

Hình thức: Chính quy

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Triết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
1	TC2025/CT_089	Nguyễn Đình An	Nam	15/4/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.00	8.00	0	0.25	23.25	X	
2	TC2025/CT_091	Phan Phước An	Nữ	04/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
3	TC2025/CT_092	Hoàng Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	21/12/2016	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
4	TC2025/CT_093	Lê Duy Anh	Nam	02/10/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	8.00	0	0.25	23.25	X	
5	TC2025/CT_095	Nguyễn Văn Hoàng Anh	Nam	14/4/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	8.50	0	0.25	24.25	X	
6	TC2025/CT_289	Phan Diệp Lâm Anh	Nữ	21/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.50	7.00	0	0.25	20.75	X	
7	TC2025/CT_096	Trương Quỳnh Anh	Nữ	10/4/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	
8	TC2025/CT_097	Phan Hà Gia Bảo	Nam	19/10/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
9	TC2025/CT_098	Võ Đình Khải Ca	Nam	25/01/2016	Hà Tĩnh	Piano	KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75	X	
10	TC2025/CT_100	Phan Trần Bảo Châu	Nữ	07/11/2012	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
11	TC2025/CT_101	Trần Ngọc Minh Châu	Nữ	02/11/2012	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	
12	TC2025/CT_103	Hoàng Diệp Chi	Nữ	14/02/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	X	



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trạng thái	Ghi chú
13	TC2025/CT_105	Nguyễn Tuệ Chi	Nữ	21/12/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
14	TC2025/CT_491	Nguyễn Tài Đại	Nam	07/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.50	0	0.25	23.25	X	
15	TC2025/CT_107	Lê Linh Đan	Nữ	27/5/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
16	TC2025/CT_109	Dương Ngô Minh Đức	Nam	29/4/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
17	TC2025/CT_110	Hồ Anh Đức	Nam	01/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
18	TC2025/CT_111	Trần Minh Đức	Nam	06/6/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.50	7.50	0	0.25	21.75	X	
19	TC2025/CT_112	Trương Minh Đức	Nam	22/01/2013	Nghệ An	Guitar	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
20	TC2025/CT_113	Nguyễn Thị Khánh Hà	Nữ	04/01/2012	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
21	TC2025/CT_115	Phạm Trần Hiệu	Nam	28/6/2013	Nghệ An	Guitar	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
22	TC2025/CT_116	Nguyễn Cảnh Bảo Hoàng	Nam	01/12/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	
23	TC2025/CT_117	Phạm Võ Huy Hoàng	Nam	14/10/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.50	7.50	0	0.25	21.75	X	
24	TC2025/CT_120	Phạm Khải Hưng	Nam	16/3/2011	Nghệ An	Guitar	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
25	TC2025/CT_118	Hồ Tuấn Huy	Nam	07/4/2014	Quảng Nam	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
26	TC2025/CT_119	Nguyễn Nhật Huy	Nam	30/12/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	8.00	0	0.25	23.25	X	
27	TC2025/CT_122	Nguyễn Minh Khôi	Nam	18/6/2013	Hà Nội	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
28	TC2025/CT_125	Trần Phương Linh	Nữ	24/8/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
29	TC2025/CT_128	Hồ Đức Minh	Nam	27/7/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
30	TC2025/CT_127	Hoàng Bảo Minh	Nam	18/8/2012	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
31	TC2025/CT_130	Trần Văn Quang Minh	Nữ	30/4/2016	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
32	TC2025/CT_131	Hồ Hà Mỹ	Nữ	20/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
33	TC2025/CT_134	Cù Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	19/11/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
34	TC2025/CT_135	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	10/9/2013	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	X	
35	TC2025/CT_136	Nguyễn Linh Ngọc	Nữ	08/5/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
36	TC2025/CT_139	Trần Bảo Ngọc	Nữ	15/12/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	
37	TC2025/CT_141	Vô Khởi Nguyễn	Nam	19/4/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	8.50	0	0.25	24.75	X	
38	TC2025/CT_142	Vì Minh Nhật	Nam	01/5/2015	Hà Tĩnh	Piano	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
39	TC2025/CT_144	Vân Tuệ Nhi	Nữ	22/5/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
40	TC2025/CT_145	Nguyễn Đình Phái	Nam	01/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
41	TC2025/CT_147	Phan Hữu Phước	Nam	03/10/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	
42	TC2025/CT_149	Dặng Ngọc Sang	Nam	28/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
43	TC2025/CT_151	Ngô Uyên Thư	Nữ	28/8/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
44	TC2025/CT_152	Nguyễn Minh Thư	Nữ	05/10/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
45	TC2025/CT_156	Đậu Hà Thu Trang	Nữ	28/9/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75	X	
46	TC2025/CT_158	Đinh Sỹ Đức Trí	Nam	05/02/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	X	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thấm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
47	TC2025/CT_159	Hoàng Vĩnh Tường	Nam	02/02/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.50	7.00	0	0.25	20.75	X	
48	TC2025/CT_160	Trần Ngọc Bảo Uyên	Nữ	02/3/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
49	TC2025/CT_161	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	02/8/2012	Nghệ An	Guitar	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	

Ghi chú: Điền đủ nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

NGƯỜI LẬP BIỂU



ThS Lê Bá Dương

TRƯỞNG BAN THỦ KÝ



ThS Lê Văn Hải

TM HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

PHÓ CHỦ TỊCH



TS Nguyễn Thị Thanh Đức

